

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC NỮ CÔNG NĂM 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 07/HD - TLD ngày 23/01/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác nữ công năm 2024 với chủ đề hoạt động "*Nâng cao chất lượng hoạt động nữ công, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp vào công tác nữ công, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam*"; căn cứ kế hoạch công tác công đoàn năm học 2023 - 2024, Công đoàn Giáo dục (CDGD) Việt Nam hướng dẫn công đoàn các đơn vị một số nội dung trọng tâm công tác nữ công năm 2024 cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền phổ biến, giáo dục, vận động nữ cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD) thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Chỉ thị, Nghị quyết của Ngành, của công đoàn cấp trên về chế độ chính sách liên quan đến lao động nữ, trọng tâm là Bộ luật Lao động 2019, Luật Bảo hiểm Xã hội sửa đổi, Nghị định 145/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Bộ Luật lao động và các văn bản liên quan; các chế độ, chính sách về công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em.

2. Cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp, Nghị quyết Đại hội XVI CDGD Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam với các nội dung liên quan đến công tác nữ và bình đẳng giới. Nâng cao chất lượng hoạt động Ban nữ công CDGD các cấp, chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực và kỹ năng hoạt động cho cán bộ làm công tác nữ công đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nền tảng mạng xã hội trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và tương tác với nữ CBNGNLD. Nâng cao chất lượng hoạt động công tác nữ công; đẩy mạnh hoạt động bảo vệ quyền lợi cho CBNGNLD thông qua đối thoại; xây dựng đội ngũ cán bộ nữ công đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

3. Tích cực nghiên cứu, tham mưu đề xuất chế độ, chính sách cho nữ CBNGNLD về chăm sóc sức khỏe, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, công tác dân số, gia đình và trẻ em. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn, quy định của ngành, của Tổng LĐLĐ Việt Nam liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CBNGNLD, của con CBNGNLD. Khi xây dựng kế hoạch đặc biệt chú trọng đến các hoạt động nâng cao năng lực nghề nghiệp của đội ngũ nữ, xây dựng đội ngũ nữ có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nữ CBNGNLD; tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” trong tình hình mới, thi đua lập thành tích chào mừng 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam; 75 năm thành lập Ban Nữ công Tổng LĐLĐ Việt Nam và 74 năm ngày thành lập CĐGD Việt Nam. Phần đầu có nữ CBNGNLD có giải thưởng cao của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: giải thưởng Kovalskaia, giải thưởng Phụ nữ Việt Nam, Kỷ niệm chương vì sự phát triển của Phụ nữ Việt Nam.

5. CĐGD các cấp phối hợp với Ban VSTBPN cùng cấp triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên và tổ chức các hoạt động Vì sự tiến bộ phụ nữ và Bình đẳng giới; tiếp tục kiểm tra, giám sát công tác VSTBPN và BDG, việc thực hiện chế độ, chính sách đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho nữ CBNGNLD.

II. CÁC CHỈ TIÊU

(1). 100% CĐGD các cấp triển khai Nghị quyết Đại hội XVI CĐGD Việt Nam và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam về công tác nữ, bình đẳng giới và tập huấn nghiệp vụ nữ công.

(2). Phần đầu 30% trở lên cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành công đoàn các cấp; có cán bộ chủ chốt công đoàn giáo dục các cấp là nữ.

(3). 100% CĐCS tổ chức các hoạt động về bình đẳng giới, dân số và phát triển, trách nhiệm của nam giới chia sẻ công việc gia đình, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm của mỗi CBNGNLD trong thực hiện bình đẳng giới, công tác dân số, gia đình và trẻ em.

(4). Trong năm, mỗi CĐCS có ít nhất 01 hoạt động chăm lo cho nữ CBNGNLD, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu, nguyện vọng của CBNGNLD.

(5). 90 % trở lên nữ CBNGNLD đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”.

(6). Phần đầu 95% trở lên Ban Nữ công công đoàn các cấp sử dụng thông tin kết nối với nữ CBNGNLD và công đoàn cấp dưới qua các nền tảng mạng xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động

- Tiếp tục thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và Tổng LĐLĐ Việt Nam, cụ thể: Nghị quyết 11- NQ/TW và Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 20/01/2018 về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới và Hướng dẫn số 06- HD/BTGTW ngày 23/7/2021 của Ban Tuyên giáo trung ương về triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây

dựng gia đình trong tình hình mới; Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030; Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Hướng dẫn số 06 ngày 29/9/2021 của CDGD Việt Nam thực hiện Kế hoạch số 104/KH-TLĐ về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030 và Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Nghị quyết Đại hội XVI Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

- Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, vận động. Ứng dụng linh hoạt công nghệ thông tin, nền tảng số để nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

2. Tích cực tham gia xây dựng chế độ, chính sách; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ với nữ CBNGNLD và con CBNGNLD

- Chủ động tham mưu, phối hợp xây dựng chế độ chính sách cho nữ; nghiên cứu các chế độ chính sách hỗ trợ cho nữ CBNGNLD trong công tác, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

- Nắm tình hình và phát hiện những khó khăn trong việc triển khai chế độ chính sách cho nữ từ đó kịp thời đề xuất với chuyên môn, với công đoàn cấp trên và các cấp có thẩm quyền đảm bảo chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp cho nữ CBNGNLD và con CBNGNLD.

- Phối hợp và huy động các nguồn lực triển khai có hiệu quả hoạt động chăm lo đời sống chất và tinh thần cho nữ CBNGNLD và con của CBNGNLD trong ngành. Chú trọng các hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho con CBNGNLD. Thúc đẩy thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trong CBNGNLD; nhân rộng các mô hình gia đình CBNGNLD tiêu biểu, các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình. Vận động nữ CBNGNLD thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, tổ chức các hoạt động về chăm sóc sức khỏe sinh sản đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện làm việc và sinh hoạt của nữ CBNGNLD.

- Thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra, trọng tâm là giám sát thực hiện chế độ, chính sách đối với nữ CBNGNLD, đặc biệt là quyền lợi của giáo viên mầm non, nhân viên trường học.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quản chúng

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động Ban nữ công CDGD các cấp, lựa chọn nữ đoàn viên có năng lực, tâm huyết uy tín để cơ cấu vào Ban Chấp hành, Ban nữ công; chú trọng quy hoạch, giới thiệu cán bộ phụ trách công tác nữ công tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp, nâng cao tỉ lệ nữ cán bộ lãnh đạo công đoàn các cấp, góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động. Nâng cao trách nhiệm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp trong chỉ đạo hoạt động nữ. Hoạt động công tác nữ công cần chú trọng công tác xây dựng gia đình, phát huy giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, tạo môi trường sống an toàn và lành mạnh cho trẻ em, ngăn chặn các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, góp phần giúp các em phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần.

4. Triển khai các phong trào thi đua trong nữ CBNGNLD

- Vận động nữ CBNGNLD tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành, trong đó tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà”, gắn với chủ đề “Nữ đoàn viên công đoàn chủ động sáng tạo, nâng cao năng suất, hiệu quả công tác và xây dựng gia đình hạnh phúc và phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” giai đoạn 2021-2023 theo Hướng dẫn số 01/HD – CDN ngày 19/01/2024 đảm bảo đúng thời gian quy định. Chú trọng công tác nhân rộng điển hình, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện phong trào thi đua; biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, các tấm gương tâm huyết, mẫu mực, sáng tạo, tạo sự lan tỏa trong toàn ngành, chú trọng khen thưởng, tôn vinh nữ CBNGNLD trực tiếp giảng dạy, lao động, góp phần xây dựng đội ngũ nữ CBNGNLD có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới giáo dục, đồng thời tăng cường sự ảnh hưởng của phụ nữ với xã hội.

- Vận động, khuyến khích nữ CBNGNLD tích cực tham gia các phong trào thi đua do Tổng LĐLĐ Việt Nam và CDGD Việt Nam phát động; hăng hái thi đua “Dạy tốt – Học tốt” phát huy sáng kiến, có nhiều đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất lao động và hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy.

5. Công tác phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ và triển khai các hoạt động mang màu sắc giới

- Hàng năm phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN) đồng cấp xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo nội dung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Trong đó chú trọng tổ chức các hoạt động cụ thể, như: Hội nghị, hội thảo, tập huấn các nội dung triển liên quan đến Bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ của phụ nữ, về trẻ em và gia đình nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động VSTBPN và bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2025 và giai đoạn 2021 -2030; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục quan tâm phát hiện, xây dựng đội ngũ nữ cán bộ quản lý các cấp,

nâng tỷ lệ nữ CBNGNLD vào các chức danh quản lý, đặc biệt là vị trí lãnh đạo có thẩm quyền ra quyết định.

- Tiếp tục hưởng ứng “Tuần lễ áo dài” do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động, theo đó các cấp công đoàn khuyến khích nữ CBNGNLD mặc áo dài nhân dịp các ngày Lễ của đất nước, của Ngành, trong giờ làm việc phù hợp với điều kiện và đặc thù công việc, đặc biệt nhân dịp Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), trong thời gian từ ngày 01/3 - 8/3/2024, tập trung mặc trang phục áo dài đồng loạt vào ngày 8/3/2024, nhằm lan toả vẻ đẹp áo dài và tôn vinh giá trị của áo dài trong đời sống xã hội.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động phù hợp thiết thực để triển khai có hiệu quả Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11 - 15/12/2024) nhằm thay đổi nhận thức và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong CBNGNLD để đảm bảo và tạo cơ hội cho nữ CBNGNLD.

- Tổ chức các hoạt động nhân các ngày kỷ niệm của phụ nữ, Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày phụ nữ Việt Nam (20/10)... tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nữ CBNGNLD; tổ chức tham quan, nghỉ mát, giao lưu trao đổi kinh nghiệm, các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên, câu lạc bộ nữ công; hỗ trợ, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho nữ CBNGNLD đáp ứng với yêu cầu công tác trong tình hình mới; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao...

- Tổ chức hiệu quả hoạt động chăm lo đời sống chất và tinh thần cho nữ CBNGNLD, con của CBNGNLD trong ngành. Đặc biệt quan tâm hỗ trợ cho nữ có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Tổ chức các hoạt động chăm lo cho con CBNGNLD như: biểu dương, khen thưởng các cháu có thành tích cao trong học tập; hỗ trợ học bổng, tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, học giỏi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn các Đại học Quốc gia, Đại học Vùng

- Căn cứ hướng dẫn của CĐGD Việt Nam báo cáo với cấp ủy, phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động nữ công đặc thù tại cấp mình, đảm bảo phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của nữ CBNGNLD.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức các hoạt động đặc thù; kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện tại các đơn vị trực thuộc.

- Tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến và mô hình hoạt động nữ có hiệu quả.

2. Công đoàn các đại học, trường đại học, cao đẳng sư phạm và đơn vị trong khối thi đua

- Công đoàn các đơn vị cáo với cấp ủy, phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch để tổ chức các hoạt động nữ công với các hình thức, nội dung phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị và có ý nghĩa thiết thực.

- Tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến và mô hình hoạt động nữ có hiệu quả.

3. Công đoàn Giáo dục các tỉnh, thành phố

Căn cứ hướng dẫn của CDGD Việt Nam và chỉ đạo của Liên đoàn Lao động địa phương nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm công tác nữ công.

Trên đây là Hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác nữ công năm 2024. Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo: báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25/5/2024; báo cáo năm gửi trước ngày 25/10/2024 tại chuyên mục báo cáo trên Website CDGD Việt Nam. *Đ*

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLD (b/c);
- Lãnh đạo CDGD VN;
- CDGD các tỉnh, TP (t/h);
- CD ĐH Quốc gia, ĐH Vùng, Cơ quan Bộ GD&ĐT; CD các đại học, trường ĐH, CDSP, đơn vị trong khối thi đua; (t/h);
- Website CDGDVN;
- Lưu: VT, Ban TG-NC.



Đặng Hoàng Anh